

Bản án số: **73/2020/HSST**
Ngày **20** tháng **5** năm **2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Huyền**

-Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy – Ông Phùng Văn Tàu.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà **Đinh Thị Hương** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hà Đông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: ông **Nguyễn Ngọc Sơn** – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 20/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2020/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020 ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Bị cáo Vũ Quang T- SN: 1994;

HKTT: Ngõ 123, đường 19/5, Tổ 1, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Chỗ ở (nơi thuê trọ): phòng 402, tầng 4 nhà số 112, phố Bà Triệu, tổ dân phố Hà Trì 1, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Vũ Văn T- SN: 1969; con bà Lê Thị Bích N- SN:1970; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội.

2/ Bị cáo Lê Thế L- SN: 1996;

HKTT: số 62, ngõ 85, Tổ 13, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Lê Trọng T- SN: 1972; con bà Đỗ Thanh T- SN:1976; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định số 463/QĐ-XPVPHC ngày 07/02/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hà Đông xử phạt hành chính (phạt tiền 15.000.000 đồng) về hành vi Tàng trữ công cụ hỗ trợ không có giấy phép (chưa nộp tiền phạt).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 31/12/2019, Trung đi xe ôm từ nhà trọ ở số 112, phố Bà Triệu, tổ dân phố Hà Trì 1 ra khu vực vườn hoa Hà Đông địa phận: phường Văn Quán, quận Hà Đông, Hà Nội để tìm mua ma túy sử dụng và có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến nơi, khi đang đi bộ ở vườn hoa thì T gặp một nam thanh niên không quen biết trông giống người nghiện đang đứng ở lề đường, T lại gần hỏi: “*Anh có ma túy tổng hợp không bán cho em*”, nam thanh niên hiểu ý T và nói: “*Có, mua những loại gì*”, T bảo: “*Anh bán cho em ke, kẹo, đá*” (ý hỏi mua ma túy ketamin, thuốc lắc và ma túy đá). Sau nam thanh niên lấy trong người ra 01 túi ma túy đá, 01 túi ketamin, 01 túi bên trong có 02 viên thuốc lắc và bảo với T là: “*Tổng cộng hết 2.500.000 đồng*”. Nghe vậy, T lấy trong người ra 2.500.000 đồng đưa cho nam thanh niên, người này cầm tiền và đưa lại cho T 03 túi ma túy trên. Mua xong, T mang về phòng trọ của mình rồi chia túi ma túy đá thành 06 túi nilong nhỏ để sử dụng, có ai hỏi mua thì bán kiếm lời; đồng thời T cho 06 túi nhỏ này cùng 01 túi ketamin, 01 túi có 02 viên thuốc lắc vào chiếc hộp màu vàng cất trên nóc tủ quần áo ở phòng trọ.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/01/2020, T cùng Lê Thế L (đến ở với Trung cách đó khoảng 01 tuần) đang ăn cơm ở phòng trọ của mình, thì có điện thoại của người khách không quen biết (T chỉ nhớ 03 số cuối số điện thoại của người này là...700) điện vào số máy của T (số 0366.816.604) hỏi mua 250.000 đồng ma túy đá, T đồng ý và hẹn người này đến trước cửa nhà trọ của mình để giao dịch mua bán. Sau T lấy trên nóc tủ quần áo chiếc hộp màu vàng rồi mở ra lấy 01 túi ma túy đá cho vào phong bì thư và bảo L: “*Em cầm ma túy xuống đưa cho khách và cầm 250.000 đồng về cho anh*”. L hiểu ý T bảo đem túi ma túy bán cho khách vừa điện thoại hỏi mua và đồng ý. Sau L cho chiếc phong bì thư chứa ma túy đá vào túi quần trước bên phải đang mặc rồi đi xuống cửa nhà trọ để bán cho khách. Khoảng

20 giờ cùng ngày, khi L đi xuống trước cửa nhà trọ của T, chưa giao được ma túy cho khách thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hà Đông phối hợp với Công an phường Hà Cầu làm nhiệm vụ trong khu vực, phát hiện bắt quả tang Lê Thế L. Khoảng 30 phút sau không thấy L về, Vũ Quang T đi xuống dưới nhà trọ để tìm L thì được biết L đã bị công an bắt giữ. Ngay sau đó T đã đến Công an quận Hà Đông đầu thú.

Vật chứng thu giữ của Lê Thế L 01 phong bì thư, bên trong có 01 túi nilong kích thước (2x2)cm chứa tinh thể màu trắng.

Vật chứng thu giữ khi khám xét phòng trọ của Vũ Quang T gồm: trên nóc tủ quần áo 01 hộp màu vàng kích thước (10x10x3)cm, bên trong có: 01 túi nilon kích thước (5x7)cm bên trong chứa 02 viên nén màu hồng; 05 túi nilon, trong đó: 02 túi có kích thước (4x6)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 03 túi nilon có kích thước (2x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon kích thước (2x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 cân điện tử màu đen.

Bản kết luận giám định số: 290/KLGD-PC09 ngày 10/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

“*Tang vật thu giữ quả tang của Lê Thế L gồm:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,199 gam”

****Tang vật thu giữ khi khám xét phòng trọ của Vũ Quang T gồm:***

- 02 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilông đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,863 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 05 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 2,225 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamnie, khối lượng: 0,487 gam.

- 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Methamphetamine.”

Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 15/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Vũ Quang T, Lê Thế L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 .

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu và điều luật đã viện dẫn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt các bị cáo:

Vũ Quang T: từ 36 tháng đến 39 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2020.

Lê Thế L: từ 27 tháng đến 30 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2020.

Xét các bị cáo là người nghiện ma túy, hoàn cảnh khó khăn không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

Tịch thu tiên hủy: số ma túy đã thu giữ, 01 cân điện tử màu đen, 01 hộp màu vàng.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redim vỏ màu đen.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì thêm. Chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]: Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động: “Điều tra”, “Truy tố” đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để các bị cáo và người tham gia tố tụng khác thực hiện đủ, đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ.

[2] Về nội dung:

2.1. Xem xét lời khai của các bị cáo, đánh giá hành vi của các bị cáo, đối chiếu với quy kết tại Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 15/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định; Biên bản thu giữ tang vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 15 giờ ngày 31/12/2019, Vũ Quang T đi xe ôm từ nhà trọ đến khu vực vườn hoa Hà Đông để mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến nơi, Trung gặp một thanh niên, T hỏi: “*Anh có ma túy tổng hợp không bán cho em*”, nam thanh niên hiểu ý T và nói: “*Có, mua những loại gì*”, T bảo: “*Anh bán cho em ke, kẹo, đá*” (ý hỏi mua ma túy ketamin, thuốc lắc và ma túy đá). Sau nam thanh niên lấy trong người ra 01 túi ma túy đá, 01 túi ketamin, 01 túi bên trong có 02 viên thuốc lắc và bảo với T là: “*Tổng cộng hết 2.500.000 đồng*”. Nghe vậy, T lấy trong người ra 2.500.000 đồng đưa cho nam thanh niên, người này cầm tiền và đưa lại cho T 03 túi ma túy. Mua xong, T về phòng trọ chia ma túy thành 06 túi nilon nhỏ, ai hỏi mua thì bán. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/01/2020. Khi T và L đang ngồi ăn cơm tại phòng trọ, T nhận được điện thoại của người không quen biết hỏi mua 250.000 đồng ma túy, T đồng ý. T lấy trên nóc tủ quần áo chiếc hộp đựng ma

túi lấy 01 túi ma túy đưa cho L và bảo: “*“Em cầm ma túy xuống đưa cho khách và cầm 250.000 đồng về cho anh”*”. L hiểu ý T bảo đem túi ma túy bán cho khách vừa điện thoại hỏi mua và đồng ý. Sau L cho chiếc phong bì thư chứa ma túy đá vào túi quần trước bên phải đang mặc rồi đi xuống cửa nhà trọ để bán cho khách. Khi L đang đứng chờ người đến lấy ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang. Vũ Quang T không thấy L về, đi xuống dưới nhà thì biết L bị bắt nên Vũ Quang T đã đến Công an quận Hà Đông đầu thú.

Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có đủ cơ sở pháp luật quy kết các bị cáo Vũ Quang T, Lê Thế L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Theo kết luận 290/KLGD-PC54 ngày 10/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội tổng trọng lượng ma túy: 3,774 gam ma túy, mục đích để sử dụng cá nhân và bán kiếm lời thuộc trường hợp định khung quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố Vũ Quang T, Lê Thế L theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

2.2. Đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với các bị cáo.

2.2.1. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

2.2.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Vũ Quang T nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội bị cáo ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ được Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Trung.

2.3. Đánh giá vai trò, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của các bị cáo, xem xét mức hình phạt, loại hình phạt cần áp dụng đối với các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Không những gây mất trật tự trị an xã hội, mà còn là một trong các nguyên nhân chính làm phát sinh tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Vụ án có tính chất đồng phạm có tính chất giản đơn. Bị cáo T là người có vai trò chính là người trực tiếp đi mua ma túy (có trọng lượng 3,774 gam), chia thành các gói nhỏ và cất giấu. Là người trực tiếp giao dịch mua bán ma túy, chỉ đạo bị cáo L đi bán ma túy. Bị cáo L là người cầm ma túy (có trọng lượng 0,199 gam) nhưng chưa kịp giao ma túy cho người mua thì bị bắt quả tang. Bị cáo L đã có 01

tiền sự bị Chủ tịch UBND quận Hà Đông xử phạt hành chính phạt tiền: 15.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ công cụ hỗ trợ không có giấy phép (chưa nộp tiền phạt). Vì vậy bị cáo T phải chịu mức án cao hơn bị cáo L.

2.4. Xem xét lời khai, vai trò trách nhiệm của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Đối với người bán ma túy cho Vũ Quang T tại khu vực vườn hoa Hà Đông ngoài lời khai của Vũ Quang T không còn tài liệu chứng cứ gì khác nên không đủ cơ sở để xử lý.

Đối với người gọi điện thoại hỏi mua ma túy của Vũ Quang T ngày 02/01/2020, T không biết là ai. Kết quả rút list số điện thoại liên lạc của người này (số 0334.451.700) xác định chủ thuê bao là Nguyễn Thị Minh H- SN: 1979, địa chỉ: số 73, tập thể Fafim Nguyễn Trãi, Ngã Tư Sở, Đống Đa- Hà Nội, chị Hà sử dụng từ năm 2003, sau 01 năm không sử dụng nữa, hiện không rõ ai đang sử dụng, nên không đủ cơ sở để xử lý.

2.5. Vật chứng của vụ án:

Số ma túy, 01 cân điện tử màu đen đã thu giữ cần tịch thu để tiêu hủy, 01 hộp màu vàng.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redim vỏ màu đen.

[3] Về nghĩa vụ chịu án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: **Vũ Quang T, Lê Thế L** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt:

1/ **Vũ Quang T: 33 (Ba mươi ba) tháng tù** thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2020.

2/ **Lê Thế L: 28 (Hai mươi tám) tháng tù** thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2020.

Xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy, 01 cân điện tử màu đen được niêm phong trong phong bì các mép dán có chữ ký của Giám định viên Trương Trọng Việt, cán bộ Trần Hồng Quân, bị cáo Vũ Quang T, bị cáo Lê Thế L. 01 hộp màu vàng.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redim vỏ màu đen có số thuê bao 0366816604.

(Có tình trạng như biên bản bàn giao ngày 12 tháng 5 năm 2020 giữa Công an quận Hà Đông và Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Huyền

NƠI GỬI:

- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *Sở T^ố pháp Hà Nội;*
- *VKSND, Công an quận Hà Đông.*
- *THAHS, THADS quận Hà Đông;*
- *Các Bị cáo;*
- *L^{ưu} HS, VP.*
-

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Huyền